TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04**/2024/QĐST-DS	*C, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 526/2024/TLST- DS ngày 03/12/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lữ Thị Q**, sinh năm 1965; Địa chỉ: số B, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà **Đặng Thị Xuân T**, sinh năm 1982; Địa chỉ: số A, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà T:

1. Bà **Nguyễn Trần Ngọc N**, sinh năm 2001; ĐKTT: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ liên hệ: Số C đường Đ, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bà **Võ Thị Hồng Y**, sinh năm 2002; ĐKTT: Số A, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Trà Văn L**, sinh năm 1984; Địa chỉ: số A, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị Xuân T có trách nhiệm trả cho bà Lữ Thị Q số tiền còn nợ là 50.000.000đ (Năm mươi triệu) đồng. Thời gian và cách thức trả sẽ được thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận bà Lữ Thị Q tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Bà Đặng Thị Xuân T chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng.

- Bà Lữ Thị Q được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006314 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn